

MARKET INSIGHTS REPORTS

07/09/2022

ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giao dịch tăng là mẫu hình tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Giá giảm mạnh xuống dải băng dưới sau chuỗi đi ngang cảnh báo mẫu hình giao dịch tiêu cực. (ii) Phân kỳ âm với RSI(14) cảnh báo sự đảo chiều trong ngắn hạn của chỉ số và hôm nay RSI(14) đi xuống tạo mẫu hình tiêu cực. (iii) VN-Index nếu tiếp tục giảm điểm vào phiên ngày mai sẽ tạo ra mô hình tiêu cực và có thể gây ra nguy cơ giảm điểm mạnh hơn khi dải băng dưới mở ra. (iv) Hỗ trợ hiện tại dồn vào đường MA(50) tương ứng với mức 1,226 điểm.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 11 mã cho tín hiệu bán, 18 mã cho tín hiệu đi ngang. MWG, HDB, GAS, VHM...cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 48% và 58.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch ngày mai nhưng giá đóng cửa sẽ cao hơn giá mở cửa. Kháng cự là 1,300 điểm. Hỗ trợ là 1,226 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Apple đã có một số cú đánh trước trong thị trường đồng hồ thông minh;

TTCK Mỹ: Các cổ phiếu vẫn chịu áp lực bán mạnh dù đã có nỗ lực tăng giá trong ngày. Với phiên giảm điểm hôm qua, chỉ số S&P 500 đã ở khu vực hỗ trợ 3,900 điểm. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ có phản ứng dò đáy và chỉ số sẽ tăng điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	545
Số cổ phiếu không có giao dịch	35
Số cổ phiếu tăng giá	71 / 12.24%
Số cổ phiếu giảm giá	425 / 73.28%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	84 / 14.48%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	244
Số cổ phiếu không có giao dịch	97
Số cổ phiếu tăng giá	41 / 12.02%
Số cổ phiếu giảm giá	171 / 50.15%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	129 / 37.83%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	348
Số cổ phiếu không có giao dịch	510
Số cổ phiếu tăng giá	100 / 11.66%
Số cổ phiếu giảm giá	199 / 23.19%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	559 / 65.15%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	17,013,300	34,569,600	-17,556,300
% KL toàn thị trường	2,00%	4,06%	
Giá trị	614,15 tỷ	1061,73 tỷ	-447,59 tỷ
% GT toàn thị trường	3,26%	5,64%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,011,300	1,109,200	-97,900
% KL toàn thị trường	0,98%	1,08%	
Giá trị	23,85 tỷ	23,00 tỷ	848,47 triệu
% GT toàn thị trường	1,23%	1,19%	

UPCOM

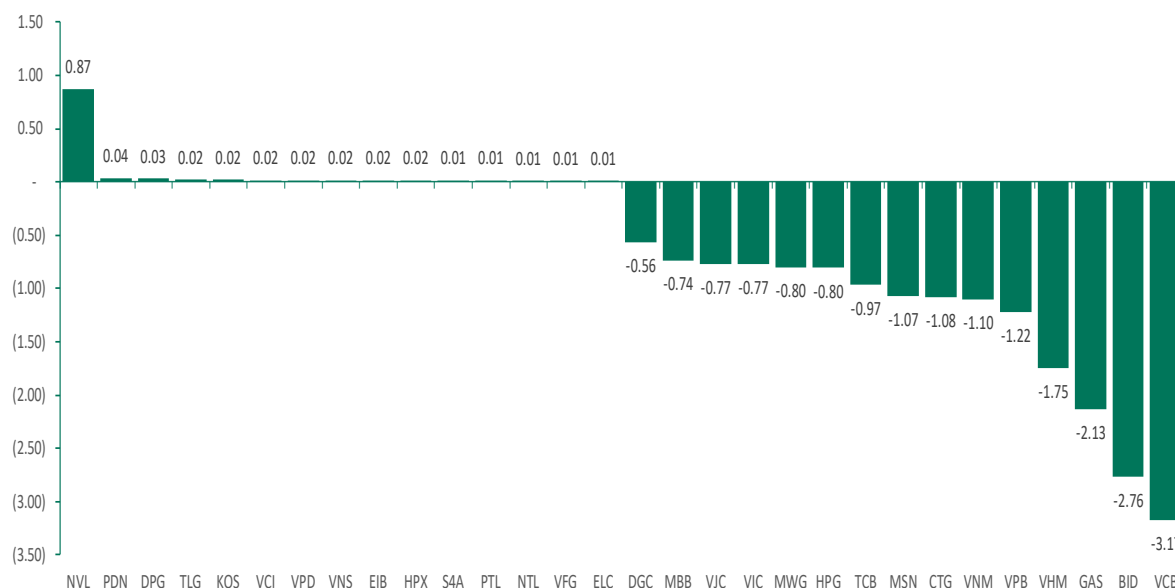
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	328,600	2,129,000	-1,800,400
% KL toàn thị trường	0,48%	3,09%	
Giá trị	14,32 tỷ	70,52 tỷ	-56,20 tỷ
% GT toàn thị trường	1,44%	7,09%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

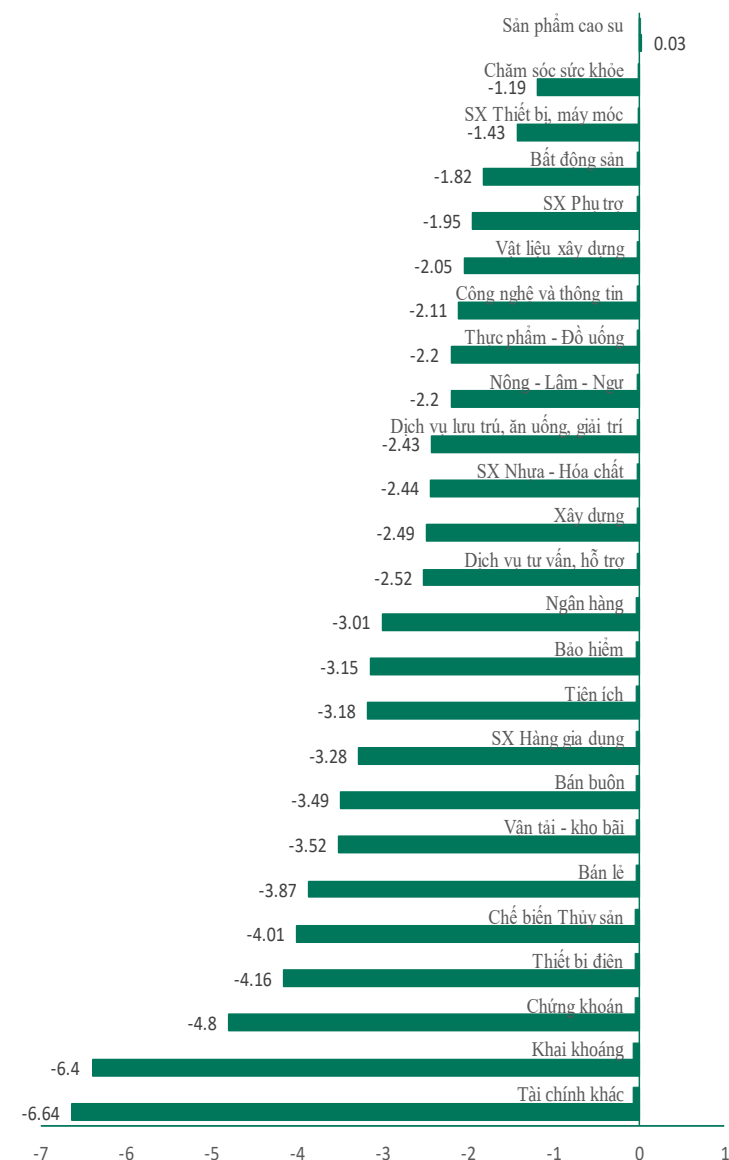
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,293,300	80,000	-2,700 (-3.26%)	19.07	3.08	4,195	378,601
2	VHM	1,847,100	59,500	-1,600 (-2.62%)	6.60	2.00	9,015	259,085
3	VIC	1,347,400	62,500	-800 (-1.26%)	(91.24)	1.81	(685)	238,371
4	GAS	846,100	112,000	-4,500 (-3.86%)	25.71	3.54	4,356	214,362
5	BID	3,012,000	37,800	-2,250 (-5.62%)	21.86	2.03	1,729	191,212
6	NVL	3,686,400	83,800	1,700 (2.07%)	46.07	3.67	1,819	163,396
7	MSN	836,300	112,000	-3,000 (-2.61%)	15.41	4.11	7,269	159,457
8	VNM	2,916,400	75,700	-2,100 (-2.7%)	16.76	4.30	4,517	158,210
9	VPB	18,602,000	30,300	-1,100 (-3.5%)	11.45	1.38	2,647	135,607
10	HPG	25,025,500	23,000	-550 (-2.34%)	3.21	1.34	7,166	133,740

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY





HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	516.89	520.65	513.14	NO	524.41	539.43	546.95	561.97	501.87	494.35	479.33	471.81
HNXINDEX	287.07	288.58	285.56	NO	290.08	296.12	299.13	305.17	281.03	278.02	271.98	268.97
UPINDEX	90.8	91.01	90.59	NO	91.43	92.47	93.1	94.14	89.76	89.13	88.09	87.46
VN30	1278.53	1283.32	1273.74	NO	1288.59	1308.22	1318.28	1337.91	1258.9	1248.84	1229.21	1219.15
VNINDEX	1253.8	1259.12	1248.49	NO	1264.44	1285.7	1296.34	1317.6	1232.54	1221.9	1200.64	1190
VNXALL	2024.28	2033.57	2014.98	NO	2042.86	2080.04	2098.62	2135.8	1987.1	1968.52	1931.34	1912.76
VN30F1M	1272.27	1275.9	1268.63	NO	1279.53	1294.07	1301.33	1315.87	1257.73	1250.47	1235.93	1228.67
VN30F1Q	1265.5	1268.25	1262.75	NO	1271	1282	1287.5	1298.5	1254.5	1249	1238	1232.5
VN30F2M	1269.73	1273.1	1266.37	NO	1275.77	1288.53	1294.57	1307.33	1256.97	1250.93	1238.17	1232.13
VN30F2Q	1256.93	1260.35	1253.52	NO	1263.77	1277.43	1284.27	1297.93	1243.27	1236.43	1222.77	1215.93
ACB	24.4	24.45	24.35	NO	24.5	24.7	24.8	25	24.2	24.1	23.9	23.8
BID	38.5	38.85	38.15	NO	39.2	40.6	41.3	42.7	37.1	36.4	35	34.3
BVH	57.57	58.05	57.08	NO	58.53	60.47	61.43	63.37	55.63	54.67	52.73	51.77
CTG	27.7	27.88	27.52	NO	28.05	28.75	29.1	29.8	27	26.65	25.95	25.6
GVR	26.17	26.35	25.98	NO	26.53	27.27	27.63	28.37	25.43	25.07	24.33	23.97
FPT	84.63	84.95	84.32	NO	85.27	86.53	87.17	88.43	83.37	82.73	81.47	80.83
GAS	113.33	114	112.67	NO	114.67	117.33	118.67	121.33	110.67	109.33	106.67	105.33
HDB	26.48	26.67	26.29	NO	26.87	27.63	28.02	28.78	25.72	25.33	24.57	24.18
HPG	23.27	23.4	23.13	NO	23.53	24.07	24.33	24.87	22.73	22.47	21.93	21.67
KDH	35.62	35.78	35.46	NO	35.98	36.67	37.03	37.72	34.93	34.57	33.88	33.52
MBB	23.27	23.4	23.13	NO	23.53	24.07	24.33	24.87	22.73	22.47	21.93	21.67
MSN	113.13	113.7	112.57	NO	114.27	116.53	117.67	119.93	110.87	109.73	107.47	106.33
MWG	71.37	71.7	71.03	NO	72.13	73.57	74.33	75.77	69.93	69.17	67.73	66.97
NVL	83.13	82.8	83.47	NO	84.57	85.33	86.77	87.53	82.37	80.93	80.17	78.73
PLX	40.48	40.72	40.24	NO	40.97	41.93	42.42	43.38	39.52	39.03	38.07	37.58
PDR	54.2	54.4	54	NO	54.8	55.8	56.4	57.4	53.2	52.6	51.6	51
POW	14.17	14.25	14.08	NO	14.33	14.67	14.83	15.17	13.83	13.67	13.33	13.17
PNJ	112.03	112.55	111.52	NO	113.07	115.13	116.17	118.23	109.97	108.93	106.87	105.83
SAB	187.43	187.15	187.72	NO	189.57	191.13	193.27	194.83	185.87	183.73	182.17	180.03
TCB	37.93	38.13	37.74	NO	38.32	39.08	39.47	40.23	37.17	36.78	36.02	35.63
SSI	23.02	23.25	22.78	NO	23.48	24.42	24.88	25.82	22.08	21.62	20.68	20.22
STB	24.72	24.9	24.53	NO	25.08	25.82	26.18	26.92	23.98	23.62	22.88	22.52
TPB	27.5	27.6	27.4	NO	27.7	28.1	28.3	28.7	27.1	26.9	26.5	26.3
VHM	60.03	60.3	59.77	NO	60.57	61.63	62.17	63.23	58.97	58.43	57.37	56.83
VCB	80.77	81.15	80.38	NO	81.73	83.47	84.43	86.17	79.03	78.07	76.33	75.37
VJC	115.67	116.55	114.78	NO	117.43	120.97	122.73	126.27	112.13	110.37	106.83	105.07
VIC	62.8	62.95	62.65	NO	63.1	63.7	64	64.6	62.2	61.9	61.3	61
VPB	30.67	30.85	30.48	NO	31.03	31.77	32.13	32.87	29.93	29.57	28.83	28.47
VNM	76.4	76.75	76.05	NO	77.1	78.5	79.2	80.6	75	74.3	72.9	72.2
VNM	78.03	78.15	77.92	NO	78.77	79.73	80.47	81.43	77.07	76.33	75.37	74.63

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
ITA	30,440,300	9,111,910	334	-6.9
NKG	29,128,300	12,725,860	229	0
STB	22,424,200	9,491,820	236	-1.42
FLC	22,111,200	8,445,520	262	-3.47
MBB	17,408,600	8,645,560	201.36	-2.75
VCI	11,774,900	5,201,040	226	0.4
BCG	10,283,100	4,574,320	225	-0.62
HAI	10,202,900	2,438,920	418.34	-6.92
AMD	6,134,400	2,795,680	219	-3.21
HDB	4,550,200	2,123,190	214	-2.25
FCN	4,259,900	2,086,510	204.16	0.65
VGC	3,633,100	1,118,270	325	-6.96
DPG	3,511,100	767,430	458	3.82
NLG	3,325,100	1,658,850	200	-5.95
HAX	2,871,000	1,146,570	250	-6.96
DRC	2,811,100	563,840	498.56	0
VCB	2,293,300	1,144,110	200	-3.26
TCD	2,048,200	901,340	227	-0.36
GMD	1,838,300	881,880	208	-4.23
ELC	1,254,500	296,340	423	5.43
EIVFVN30	1,237,900	579,490	213.62	-0.68
NTL	1,202,900	367,320	327	2.96
VIP	1,196,800	244,220	490	6.95
VTO	1,174,300	204,410	574	1.49
NSH	997,200	135,460	736	10
VGS	799,600	243,020	329.03	1.62
HHG	741,300	266,200	278	-8.82
FID	662,500	168,950	392	-8.33
NHA	550,200	266,990	206	2.22
BCM	500,400	237,710	211	-1.12
LCM	378,300	120,690	313	-1.75
CSC	353,100	116,750	302	6.82
HUB	275,200	34,530	797	1.01
FUEVN100	257,000	95,720	268	-2.26
VSE	239,100	79,550	301	6.56
TKG	205,600	84,340	244	0
HOM	187,600	68,280	275	0
VNS	183,500	70,060	262	4.47
TKC	175,600	62,160	283	9.78
FUEMAV30	149,200	56,940	262	-2.08

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: ITA, NKG, STB... bùng nổ khối lượng giao dịch.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-Aug	GEX	Mua thêm	≤ 26	10% -20%	KLGD tăng cao/Thiết lập mốc cao mới trong 3 tháng
24-Aug	BSR	Mua thêm	≤ 26.5	10% -20%	Buy Kumo Break out/Lưu ý khả năng áp lực bán vẫn cao
24-Aug	PVG	Mua	≤ 12	10% -20%	Buy Kumo Break out/Nên chờ chỉnh lập lại khoảng trống giá để mua

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi KHÔNG mở mua cổ phiếu mới nào.
- Hỗ trợ ngắn quanh vùng 1,246 điểm và hỗ trợ mạnh hơn ở vùng 1,226 điểm. Dự báo của chúng tôi thiên về xu hướng đi ngang với biên độ rộng khoảng 100 điểm do vậy nhà đầu tư nên canh chốt lời ở các điểm kháng cự mạnh như vùng 1,280 – 1,320 điểm với chỉ số hoặc với các kháng cự trung hạn lớn của cổ phiếu.
- Nhóm dầu khí giảm mạnh và chúng tôi cho rằng điều này mở ra triển vọng mua vào trung hạn.
- Nhóm vận tải và chứng khoán có mẫu hình giao dịch khá tiêu cực.
- Nhóm ngành bán lẻ chưa tạo mẫu hình tăng giá trung hạn và cần chú ý biên độ giao dịch lớn trong kênh giá giảm.
- Vùng phía dưới vẫn là hỗ trợ dày đặc của VN-Index và nhà đầu tư cũng chưa cần quá lo lắng về chu kỳ giảm giá mạnh lúc này.
- NHNN chính thức nói room cho các NHTM trong ngày hôm nay.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Apple đã có một số cú đánh trước trong thị trường đồng hồ thông minh

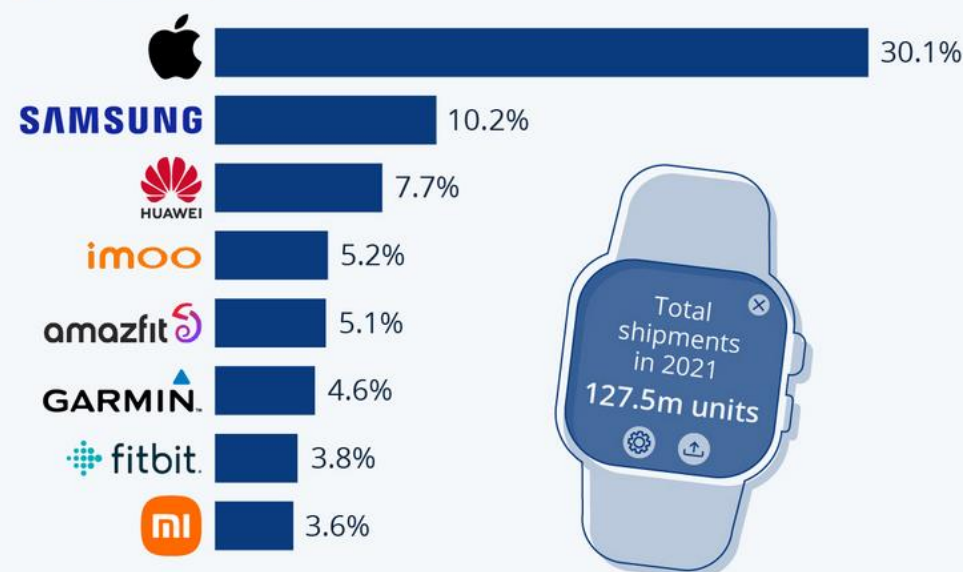
Trong khi iPhone một lần nữa sẽ chiếm vị trí trung tâm tại sự kiện ra mắt của Apple vào tối nay, thì dàn diễn viên phụ của công ty cũng dự kiến sẽ có được khoảnh khắc của mình trong ánh đèn sân khấu. Theo tin đồn, Apple chắc chắn sẽ tiết lộ một mẫu Apple Watch mới vào ngày hôm nay, vượt xa các bản cập nhật gia tăng mà chúng ta đã thấy trong vài năm qua. Mặc dù chúng ta có thể sẽ thấy điều đó (nghĩ rằng Series 8), Apple được cho là sẽ thêm một mẫu 'Pro' chắc chắn hơn vào danh sách đồng hồ thông minh của mình. Mẫu đồng hồ mới này có thể sẽ nhắm đến các vận động viên, những người cần đồng hồ của họ để chịu được các điều kiện khắc nghiệt. Nó dự kiến sẽ có vỏ bằng titan, nhiều khả năng theo dõi sức khỏe và thể dục hơn cùng mức giá cao cấp.

Mặc dù Apple Watch ban đầu cũng được bán trên thị trường (và được sử dụng rộng rãi) như một người bạn đồng hành trong thể dục, nhưng bên ngoài chống thấm nước của nó vẫn khá tinh tế và dễ bị trầy xước khi mọi thứ trở nên thô ráp hơn một chút. Xem xét sự phổ biến của đồng hồ thể thao mạo hiểm (đắt tiền), việc chuyển sang phân khúc đó, hiện do Garmin thống trị, chắc chắn sẽ có ý nghĩa đối với Apple.

Theo ước tính từ Counterpoint Research, Apple có vị trí dẫn đầu trong thị trường đồng hồ thông minh, chiếm 3 trong 10 đồng hồ thông minh được xuất xưởng trên toàn thế giới vào năm 2021. Được phát hành lần đầu vào năm 2015, Apple Watch hiện đang ở thế hệ thứ bảy, với mỗi lần lặp lại có thêm một số tính năng mới, nhiều trong số đó đã được định hướng về sức khỏe trong những năm gần đây.

Apple Several Ticks Ahead in the Smartwatch Market

Estimated share of global smartwatch shipments in 2021, by vendor



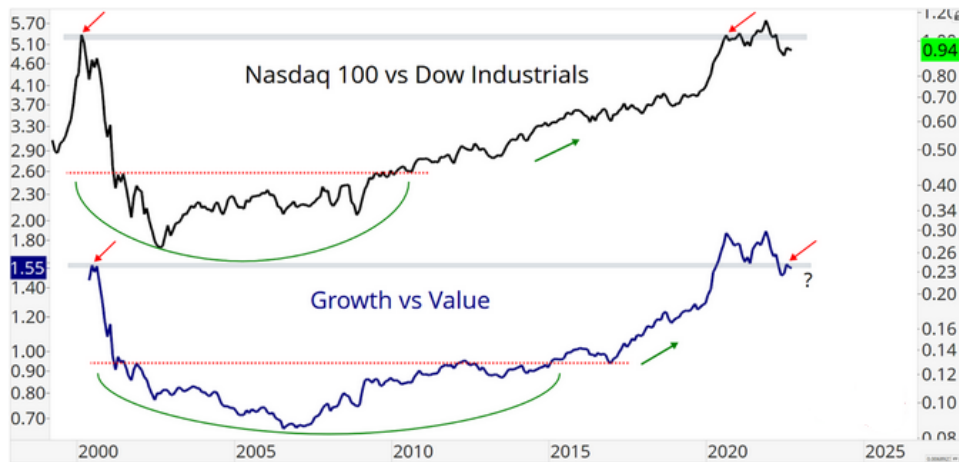
Source: Counterpoint Research



TTCK MỸ: Đi tìm điểm cân bằng

Xu hướng cấu trúc thay đổi theo hướng ủng hộ giá trị

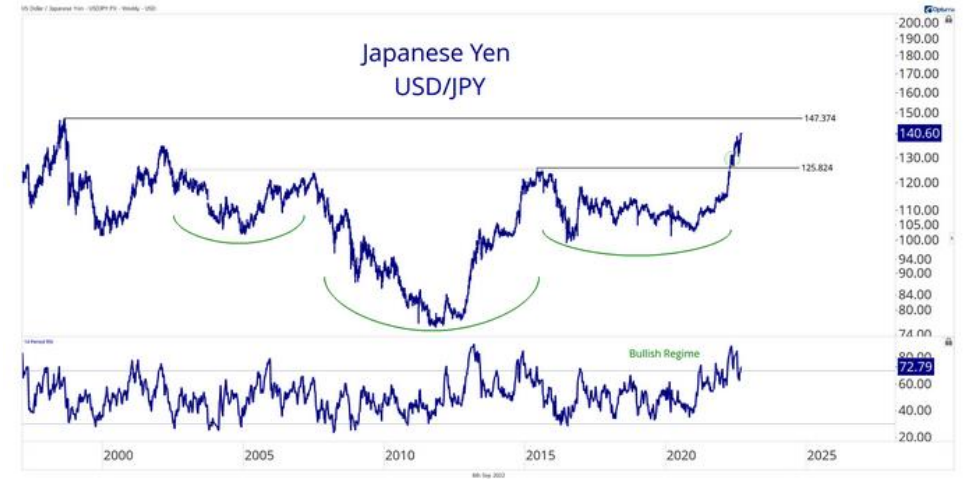
Chúng tôi vừa nhận được biểu đồ hình nến hàng tháng mới cho tháng 8 vào tuần trước. Khi chúng ta nhìn vào biểu đồ đường hàng tháng của mối quan hệ giữa tăng trưởng so với giá trị, chúng ta có thể thấy hình thành đỉnh kép đã hoàn thành gần đây và kiểm tra lại thành công từ bên dưới. Thực tế là mô hình đảo chiều giảm giá này đang xảy ra ở một mức độ quan tâm quan trọng tại mức cao nhất của bong bóng Dotcom từ năm 2000 khiến cho hành động giá này càng trở nên quan trọng hơn.



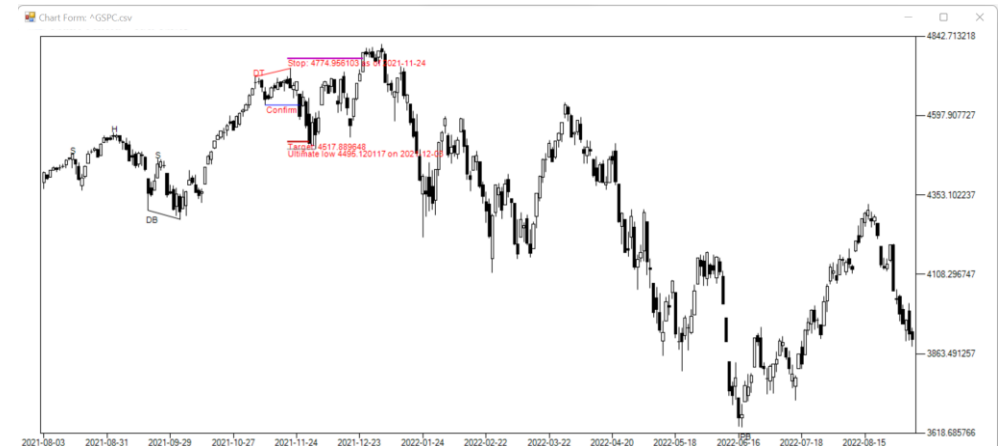
Miễn là mô hình phân phối này vẫn còn hiệu lực, chúng ta có thể thấy sự đảo ngược cấu trúc trong xu hướng tương đối này có lợi cho các cổ phiếu có giá trị. Và, như được hiển thị trong khung phía trên, điều này có thể có lợi cho Dow Industrials có giá trị cao, gây hại cho các chỉ số nặng về công nghệ như Nasdaq 100.

USD / JPY đạt mức cao mới

Cặp USD / JPY là sự kết hợp của hai xu hướng thị trường tiền tệ quan trọng nhất của năm 2022: đồng đô la và đồng yên. Thật khó để tìm thấy một xu hướng tăng mạnh hơn trên thị trường ngoại hối (FX) so với xu hướng tăng hiện tại của đồng đô la. Trong khi đó, đồng yên đang giảm giá so với gần như mọi tài sản trên thị trường, bao gồm cả vàng. Không có gì ngạc nhiên khi tỷ giá USD / JPY tiếp tục tăng cao hơn, tạo nên mức cao nhất trong 24 năm ngày hôm nay.



S&P 500 chờ đợi nhận được sự hỗ trợ tại vùng 3,900 điểm



Kết luận: Các cổ phiếu vẫn chịu áp lực bán mạnh dù đã có nỗ lực tăng giá trong ngày. Với phiên giảm điểm hôm qua, chỉ số S&P 500 đã ở khu vực hỗ trợ 3,900 điểm. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ có phản ứng dò đáy và chỉ số sẽ tăng điểm vào tối nay.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769